

Ảnh Trúc Lam



Chào năm mới 2007

Chào mùa xuân hội nhập

PGS.TS. NGUYỄN SINH CÚC

Năm mới 2007 đã gõ cửa ngoài thêm, mang theo những tia nắng đầu xuân ấm áp đến từng gốc nhà, ngõ phố, làng quê đất Việt. Ánh sáng lung linh huyền diệu trong thời tiết chuyển mùa, đã đẩy lùi mùa đông giá lạnh 2006 về quá khứ. Trong giờ phút giao thừa lịch sử trọng đại này, đối với mỗi con người VN đang sống trên mảnh đất hình chữ S cũng như ở nước ngoài đều hướng về Tổ quốc với niềm tự hào chính đáng vì những thành tựu phát triển kinh tế-xã hội trong năm 2006 đầy khó khăn và bão tố. Năm 2006 đã qua nhưng hậu quả nặng nề của thiên tai, dịch bệnh để lại còn quá lớn: hạn hán, bão chồng lên bão, trong đó có 3 "siêu bão", gây thiệt hại trên 30 nghìn tỷ đồng, mưa đá, lốc xoáy, lũ quét, triều cường cũng khốc liệt hơn. Dịch rầy nâu, vàng lùn, lùn xoắn lá cướp đi gần triệu tấn thóc của vùng ĐBSCL và đẩy giá gạo lên cao nhất

trong vòng 30 năm qua. Thêm vào đó, dịch cúm gia cầm vừa tạm lắng, thì bệnh dịch lở mồm long móng gia súc lại hoành hành trên phạm vi cả nước. Thiên tai, dịch bệnh không trừ một tỉnh, thành nào với mức độ thiệt hại với mức độ khác nhau, trong đó có các trung tâm kinh tế lớn như: Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Vùng ĐBSCL, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh.

Hai ngành bị thiệt hại nhiều nhất là thủy sản và nông nghiệp với giá trị lên tới hơn chục nghìn tỷ đồng. Sự tàn phá của thiên tai tưởng chừng như khó có thể vượt qua. Ấy vậy mà qua bão tố, đất nước, con người VN vẫn hiên ngang đứng vững, kinh tế-xã hội vẫn phát triển toàn diện, tăng trưởng khá cao. Kết thúc năm 2006, nền kinh tế tăng trưởng 8,2%, cao thứ 2 các nước châu Á, chỉ đứng sau TQ (10,4%). Các ngành sản xuất và dịch vụ vẫn tiếp tục tăng

trưởng-khá, thị trường giá cả hàng hoá và dịch vụ ổn định và không hề xảy ra cơn sốt kể cả những vùng bị thiên tai tàn phá nặng nề. Thu nhập và đời sống dân cư tiếp tục được cải thiện cả về vật chất, tinh thần. Tỷ lệ hộ nghèo giảm chỉ còn 19%, tỷ lệ hộ thiếu đói giáp hạt giảm 50% so với năm 2005. Hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2006 đều đạt và vượt kế hoạch, trong đó có nhiều chỉ tiêu tăng đột biến như kim ngạch xuất khẩu, thu hút vốn FDI, thu ngân sách nhà nước, kiềm chế lạm phát, y tế, tạo việc làm, bảo vệ môi trường sinh thái... Tình hình chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững quan hệ đối ngoại được mở rộng. Chưa bao giờ VN có nhiều bạn bè, đối tác kinh tế như năm 2006. Đạt được những kết quả đó trong điều kiện thiên nhiên không thuận, là điều rất đáng tự hào vì nguyên nhân bắt nguồn từ trong nước: nhân hoà và đồng thuận. Không

tự hào sao được, khi diễn biến tình hình thế giới và khu vực rất phức tạp, nhưng nguyên thủ quốc gia các cường quốc kinh tế lớn đến dự Hội nghị APEC 14 đều đánh giá cao những thành tựu đã đạt được của VN và coi đó là “một con rồng mới” ở châu Á, một hình mẫu của các nước đang phát triển.

Tại hội nghị các nhà tài trợ cho VN năm 2007, một chính khách nước ngoài rất am hiểu VN, ông John Henda, điều phối viên thường trú của LHQ tại Hà Nội đã đánh giá: VN ngày nay (năm 2006) đã lớn mạnh gấp 4 lần cách đây 20 năm. Và đó cũng là lý do để các nhà tài trợ cam kết số vốn ODA cho VN năm 2007 lên mức kỷ lục 4,45 tỷ USD, tăng 700 triệu USD so năm 2006, cao nhất từ trước đến nay. Từ *Thời báo Chủ Nhật* của Anh ngày 15.12 đánh giá nền kinh tế VN năm 2006 “chưa phải là con hổ nhưng chắc chắn là một con rồng đang vươn mình”. Những tháng cuối năm 2006 VN là trung tâm chú ý của thế giới về thu hút đầu tư và mở rộng thương mại. Cùng với việc gia nhập WTO, tổ chức thành công Hội nghị cấp cao APEC 14 và Mỹ thông qua Quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn (PNTR), vị thế của VN trên trường quốc tế đã được nâng lên rõ rệt. Năm 2006, có thể coi là năm hội tụ của các dòng vốn đầu tư nước ngoài vào VN. Thông qua Hội nghị cấp cao APEC 14, VN đã đón tiếp các nhà lãnh đạo của 21 nền kinh tế thành viên, trong đó có 5 đoàn cấp cao thăm song phương đại diện cho các nền kinh tế lớn của thế giới như Mỹ, Trung Quốc, Nhật, Nga, Chi Lê. Thấp tầng các nhà lãnh đạo là hàng trăm doanh nghiệp hàng đầu của thế giới mang theo những dự án đầu tư và hợp tác thương mại tầm cỡ. Khó có thể có cơ hội nào tốt hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài cũng như Chính phủ và doanh nghiệp VN để thúc đẩy các dự án đầu tư và xúc tiến thương mại như diễn đàn APEC Hà Nội. Lãnh đạo các nền kinh tế lớn, các tập đoàn kinh tế hàng đầu thế giới đến VN không chỉ mang theo các bài phát biểu mà chủ yếu là các dự định, dự án đầu tư, hợp tác

kinh tế. APEC thực sự là cơ hội lớn để xúc tiến đầu tư ở cấp chính phủ. Vì vậy các hoạt động đầu tư và kinh doanh diễn ra dồn dập. Bằng chứng là chỉ trong ngày 11.11.2006 VN đã thu hút 2 tỷ USD vốn đầu tư và hợp tác kinh tế với nước ngoài; ngày 16.11 thu hút 5,6 tỷ USD từ 18 hiệp định kinh tế song phương. Sau APEC, hàng loạt dự án đầu tư lớn tiếp tục được cấp phép, trong đó có dự án trên 1,1 tỷ USD của Công ty Vitel tại Vũng Tàu.

Theo đánh giá của các công ty Nhật về kết quả các cuộc điều tra mới đây JBIC “VN đứng thứ 3 châu Á về triển vọng đầu tư, chỉ sau Trung Quốc và Ấn Độ, tăng 1 bậc so năm trước và thế chỗ Thái Lan. Nhờ kinh tế tăng trưởng, xã hội ổn định, VN đã giải quyết thành công Chương trình phát triển thiên niên kỷ của LHQ, đồng thời đóng góp tích cực vào quỹ giảm nhẹ thiên tai, phòng chống HIV, AIDS của thế giới, hỗ trợ lương thực cho các nước bị thiên tai nặng. Kết quả đó đã nâng cao vị thế VN trên thế giới cả về phát triển xã hội và nâng tầm tính nhân văn. Chỉ số phát triển con người (HDI) của VN năm 2006 xếp thứ 109/177 nước có tính chỉ tiêu này và cao hơn năm 2005. Các nước châu Á thống nhất đề cử VN là đại biểu duy nhất ứng cử vào ghế ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an LHQ khóa 2008-2009 và Bộ ngoại giao Mỹ đưa VN ra khỏi danh sách “những quốc gia bị quan tâm đặc biệt về tôn giáo-CPC”. Các nguyên thủ quốc gia đến dự Hội nghị APEC-14 đã đánh giá cao thành công của nước chủ nhà và sự năng động của kinh tế-xã hội VN. *Thời báo Tài chính* (Anh) ngày 20.11 bình luận “qua APEC, VN đã xua tan mối lo ngại rằng sự tăng trưởng kinh tế của họ chỉ được đánh giá như sự phát triển giả tạo”. Những đánh giá khách quan của quốc tế càng củng cố thêm lòng tin của cả dân tộc đối với đường lối đổi mới và hội nhập đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Tuy vậy, hơn ai hết chúng ta biết rằng, bên cạnh thành tựu, kinh tế-xã hội VN vẫn còn nhiều yếu kém và bất cập: kinh tế tăng

trưởng chưa vững, tình hình xã hội còn nhiều yếu kém, tham nhũng lãng phí còn nhiều, kỷ cương phép nước chưa nghiêm, nguồn nhân lực thừa lượng nhưng thiếu chất, thủ tục hành chính phiền hà nhưng chậm đổi mới, nhận thức của cán bộ và nhân dân về WTO và PNTR chưa đầy đủ, cơ sở hạ tầng yếu kém... Tuy nhiên, Đảng và Nhà nước đã và đang có nhiều quyết sách để hạn chế và khắc phục những vấn nạn trên.

Bước vào năm 2007, kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa XI đã ra Nghị quyết về các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội, trong đó tốc độ tăng GDP đạt từ 8,2-8,5%. Với thế và lực mới được tạo ra trong năm 2006, thời cơ mới do WTO và PNTR đem lại, dự báo triển vọng tình hình kinh tế-xã hội VN năm 2007 sẽ lạc quan. Nguồn lực, vốn cho đầu tư phát triển sẽ tăng mạnh, nhất là vốn FDI, ODA. Khả năng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sẽ tăng cao ngay từ những tháng đầu năm. Theo các chuyên gia quốc tế vốn đầu tư của các doanh nghiệp Mỹ năm 2007 tăng gấp 2 lần, của Hàn Quốc gấp 3 lần năm 2006. Dòng đầu tư mới vào VN sẽ chảy mạnh, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là công nghiệp và dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Hoạt động xuất nhập khẩu sẽ nhộn nhịp hơn năm 2006. Các mức thuế ưu đãi cho hàng nhập khẩu từ VN vào thị trường 149 nước trong WTO năm 2007 lên tới 10 nghìn đồng, hạn ngạch xuất khẩu hàng dệt may vào Mỹ, EU cũng như các rào cản thương mại như bán phá giá cá basa, tôm, giày da..., sẽ bị bãi bỏ.

Cùng với đầu tư và xuất khẩu, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ cũng sẽ tiếp tục phát triển và tăng trưởng cao hơn năm 2006. Do đó khả năng tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ 8,5% của năm 2007 là hiện thực. Kinh tế tăng trưởng sẽ tạo nguồn lực để tạo thêm việc làm mới, phát triển xã hội như y tế, giáo dục, khoa học công nghệ và xoá đói giảm nghèo.

(Xem tiếp trang 6)

liên kết ở đây không chỉ trong nội bộ của từng môn học mà còn giữa các bộ môn tuy có nội dung khoa học cụ thể khác nhau nhưng có quan hệ gắn bó với nhau trong một phạm trù phát triển dưới góc độ này hay góc độ khác.

Tính hệ thống: Tri thức về phát triển, dưới góc độ khoa học, trước hết là tri thức về hệ thống, nhưng không phải là hệ thống kín “chỉ biết có trật tự bên trong chính nó” (Ferdinand de Saussure) mà là một hệ thống mở, luôn luôn vận động hướng ra bên ngoài và tương tác với môi trường. Tính hệ thống mở này tạo cho tri thức phát triển một khả năng luôn luôn sáng tạo và đổi mới, thể hiện sự thích nghi của hệ thống đối với môi trường.

Tính ứng dụng: Khác với nhiều bộ môn đang được giảng dạy trong nhà trường, thường nặng về tính chất lí thuyết thuần túy (thuộc phạm trù “Know-what” hoặc “Know-why”), tri thức về phát triển, ngoài những miêu tả lí thuyết hay thực tiễn, còn là một loại tri thức có tính chất ứng dụng cao (thuộc

phạm trù “Know-how”) không chỉ trên bình diện kinh tế mà còn trên nhiều lĩnh vực khác nhau, từ xã hội cho đến cá nhân. Với tính ứng dụng này rèn luyện học phải được xem là một nội dung quan trọng của giáo dục phát triển. Với một nội dung tri thức rộng lớn có tính chất liên ngành và đa lĩnh vực như vậy, để bảo đảm tính chất nhất quán của nội dung chương trình, giáo dục phát triển có thể sử dụng khái niệm “PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI” như một khái niệm có vị trí trung tâm trong toàn bộ nội dung chương trình của mình, xem đó như một lí thuyết có tính chất nền tảng để trên cơ sở đó xây dựng các phân ngành tri thức khác nhau về phát triển.

Trên đây là phác thảo một số “chất liệu” cơ bản nhất liên quan đến nội dung của giáo dục phát triển. Đứng trên quan điểm sư phạm và tâm lí giáo dục, vấn đề đặt ra là phải thiết kế toàn bộ chương trình giáo dục phát triển như thế nào để vừa bảo đảm tính khoa học và tính hiện đại của bộ môn lại vừa đáp ứng được các

yêu cầu về mặt tâm lí sư phạm. Đây là một vấn đề khó, đòi hỏi việc cải cách sư phạm phải được thực hiện trước khi tiến hành cải cách nội dung chương trình giáo dục, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Điều đáng tiếc là bộ môn “Thiết kế chương trình” (Curriculum design) ở VN hiện nay chưa được đánh giá đúng mức tầm quan trọng của nó và việc xây dựng chương trình giáo dục hiện nay còn bộc lộ nhiều điểm bất cập. Khắc phục nhược điểm này phải được xem là một nhiệm vụ quan trọng của cải cách giáo dục.

Về cơ bản và lâu dài, VN chỉ có thể hội nhập một cách bình đẳng với thế giới phát triển thông qua con đường giáo dục. Một nền giáo dục hiện đại vừa có đủ khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển về mọi mặt của cá nhân và xã hội vừa chuẩn bị những điều kiện tốt nhất cho sự hội nhập của VN với thế giới phải được xem là mục tiêu hàng đầu của quốc gia trong vài thập kỷ tới. Và trong toàn bộ hệ thống giáo dục hiện đại như chúng ta mơ ước, giáo dục phát triển xứng đáng có một vị trí đúng với tầm quan trọng của nó ■

(Tiếp theo trang 4)

Chào năm mới 2007

Tuy nhiên, năm 2007 cũng còn nhiều khó khăn và thách thức mới. Hiện tượng El Nino xuất hiện sẽ là nguy cơ lớn cho sản xuất công nông nghiệp và dịch vụ, dịch rầy nâu, vàng lùn và lùn xoắn lá, dịch cúm cầm vẫn còn tiềm ẩn khó lường. Vào WTO, hàng hoá và dịch vụ các nước sẽ tràn vào VN, trong khi đó khả năng cạnh tranh của hàng hoá trong nước còn hạn chế. Thu ngân sách nhà nước cũng gặp khó khăn do giảm thuế nhập khẩu (ước giảm 1.000 tỷ đồng năm 2007), trong khi các nguồn thu khác chưa tăng kịp để bù vào. Nhu cầu chi ngân sách tăng cao do chi cho khắc phục thiên tai, dịch bệnh, thực hiện lộ trình cải cách tiền lương và phát triển kinh tế, trả nợ nước ngoài, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường...

Để vượt qua thách thức, biến triển vọng thành thực tế, ngay từ đầu năm các ngành, các cấp, các doanh nghiệp thuộc

mọi thành phần kinh tế cần tập trung nguồn lực để khắc phục nhanh hậu quả của thiên tai, dịch bệnh cây trồng, vật nuôi. Tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển nhằm tạo đột biến trong sản xuất và dịch vụ theo hướng tăng chất lượng và giảm chi phí trung gian, tăng sức cạnh tranh của hàng hoá và dịch vụ. Hoàn thiện cơ chế chính sách, luật pháp, đẩy nhanh tốc độ cải cách hành chính ở tất cả các ngành các lĩnh vực để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư yên tâm đầu tư vốn và KHCN vào sản xuất và dịch vụ chất lượng cao. Tranh thủ thời cơ để thu hút mạnh vốn FDI và vốn của các thành phần kinh tế trong nước, kiều bào nước ngoài. Thực hành tiết kiệm trong sản xuất và sinh hoạt, dành vốn cho đầu tư phát triển và nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội, nhất là các vùng sản xuất hàng hoá lớn, tập trung. Tăng cường kỷ cương phép nước trong các hoạt động kinh tế, đẩy nhanh tiến độ

giải phóng mặt bằng, chống tham nhũng và lãng phí bằng các biện pháp mạnh. Xoá bỏ độc quyền trong sản xuất kinh doanh, giá cả, tạo sự bình đẳng giữa các thành phần và khu vực kinh tế. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để tạo điều kiện cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động theo hướng công nghiệp hoá và hiện đại hoá. Giải quyết một cách cơ bản vấn đề việc làm cho nông dân mất đất vùng công nghiệp hoá, đô thị hoá.

Đất nước đã sang Xuân, Mùa Xuân Hội Nhập và tăng tốc đang vẫy gọi cả dân tộc vững bước trên con đường đi đến mục tiêu sớm đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển để sánh vai cùng các nước trong khu vực và thế giới. Tương lai và triển vọng VN năm 2007 rất lạc quan nhưng hiện thực lại phụ thuộc vào cống hiến của mỗi người chúng ta.

Chào năm mới 2007, chào Mùa Xuân Hội Nhập ■